

UBND TỈNH ĐỒNG THÁP
VĂN PHÒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: /VPUBND-KT

Đồng Tháp, ngày tháng năm 2022

V/v xin ý kiến về dự thảo Tờ
trình và Nghị quyết sửa đổi, bổ
sung một số điều của Nghị quyết
số 57/2021/NQ-HĐND ngày
17/8/2021 của HĐND Tỉnh

Kính gửi: Các thành viên UBND Tỉnh

Trước đây, căn cứ quy định tại Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân Tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Hội đồng nhân dân Tỉnh đã ban hành Nghị quyết số 57/NQ-HĐND ngày 17/8/2021 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, phí khai thác và sử dụng tài liệu đất đai trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.

Tuy nhiên, ngày 26/11/2021, Bộ Tài chính ban hành Thông tư số 106/2021/TT-BTC về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân Tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; trong đó, có sửa đổi bổ sung “*Phí thẩm định hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất là khoản thu đối với công việc thẩm định hồ sơ, các điều kiện cần và đủ đảm bảo việc thực hiện cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất (bao gồm cấp lần đầu, cấp mới, cấp đổi, cấp lại giấy chứng nhận và chứng nhận biến động vào giấy chứng nhận đã cấp) theo quy định của pháp luật*” và một số nội dung khác liên quan đến lĩnh vực tài nguyên và môi trường.

Mặt khác, hiện mức thu phí của địa phương khá thấp so với các tỉnh lân cận, trong khi chi phí phục vụ công tác thu phí ngày càng tăng, dẫn đến nguồn thu phí không thể đảm bảo trang trải cho công tác tổ chức thu phí tại đơn vị. Thêm vào đó, theo lộ trình chuyển đổi các đơn vị sự nghiệp công lập, mục tiêu đến năm 2025 phải chuyển đổi và nâng dần tỷ lệ tự đảm bảo của các đơn vị sự nghiệp công lập có nguồn thu phí, lệ phí; tuy nhiên, với mức thu phí, lệ phí hiện tại thì các đơn vị SNCL khó đảm bảo việc thực hiện chuyển đổi cơ chế tự chủ theo kế hoạch đề ra. Căn cứ quy định tại khoản 2, 3 Điều 4 Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23/8/2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật phí, lệ phí: “*Phí thu từ các hoạt động dịch vụ do đơn vị sự nghiệp công lập thực hiện được để*

lại một phần hoặc toàn bộ số tiền phí thu được để trang trải chi phí hoạt động cung cấp dịch vụ, thu phí theo tỷ lệ xác định quy định tại Điều 5 Nghị định này; phần còn lại (nếu có) nộp ngân sách nhà nước... Số tiền phí được để lại là doanh thu của tổ chức thu phí”.

Bên cạnh đó, trong quá trình thực hiện, một số nội dung quy định tại Nghị quyết số 57/2021/NQ-HĐND cần được sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với quy định và tình hình thực tế phát sinh.

Trên cơ sở đó, việc Hội đồng nhân dân Tỉnh ban hành Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 57/2021/NQ-HĐND là thật sự cần thiết.

Qua đó, Ủy ban nhân dân Tỉnh đã chỉ đạo cơ quan chuyên môn xây dựng dự thảo Nghị quyết theo quy định; nội dung chính dự thảo Nghị quyết như sau:

Nội dung của dự thảo Nghị quyết là sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 57/2021/NQ-HĐND ngày 17/8/2021 của Hội đồng nhân dân Tỉnh, trên cơ sở thực hiện theo các quy định hiện hành của trung ương và địa phương, đảm bảo phù hợp với thực tế phát sinh trong thời gian qua, cụ thể như sau:

- Bổ sung các cơ sở pháp lý cho phù hợp với quy định hiện hành.

- Sửa đổi, bổ sung một số nội dung:

(1) Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 1 Nghị quyết số 57/2021/NQ-HĐND:

(2) Sửa đổi, bổ sung điểm a khoản 2 Điều 1 Nghị quyết số 57/2021/NQ-HĐND:

(3) Sửa đổi điểm a khoản 3 Điều 1 Nghị quyết số 57/2021/NQ-HĐND.

(4) Sửa đổi, bổ sung điểm a khoản 4 Điều 1 Nghị quyết số 57/2021/NQ-HĐND.

(5) Bổ sung điểm b khoản 4 Điều 1 Nghị quyết số 57/2021/NQ-HĐND:

(Dự thảo Tờ trình, dự thảo Nghị quyết đính kèm).

Ý kiến góp ý xin vui lòng gửi lại Văn phòng Ủy ban nhân dân Tỉnh chậm nhất đến **ngày 16/6/2022** để tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân Tỉnh./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- PCT/UBND Tỉnh Trần Trí Quang;
- Lãnh đạo VP/UBND Tỉnh;
- Lưu: VT, P.KT/HSI (**18 bản**).

CHÁNH VĂN PHÒNG

Nguyễn Văn Phú

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG THÁP**
Số: /TTr-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Đồng Tháp, ngày tháng năm 2022

DỰ THẢO

TỜ TRÌNH

Về dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 57/2021/NQ-HĐND ngày 17/8/2021 của Hội đồng nhân dân Tỉnh quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; phí khai thác và sử dụng tài liệu đất đai trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Tháp

Thực hiện quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Ủy ban nhân dân Tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân Tỉnh dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 57/2021/NQ-HĐND ngày 17/8/2021 của Hội đồng nhân dân Tỉnh quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; phí khai thác và sử dụng tài liệu đất đai trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp, như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH VĂN BẢN

Căn cứ Luật Phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phí và lệ phí; Thông tư số 85/2019/TT-BTC hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (*có hiệu lực thi hành từ ngày 13 tháng 01 năm 2020*); đồng thời, ngày 17/8/2021, Hội đồng nhân dân tỉnh đã ban hành Nghị quyết số 57/2021/NQ-HĐND quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; phí khai thác và sử dụng tài liệu đất đai trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.

Tuy nhiên, ngày 26/11/2021 Bộ Tài chính ban hành Thông tư số 106/2021/TT-BTC sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân Tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; trong đó, có sửa đổi bổ sung khoản phí “*Phí thẩm định hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất là khoản thu đối với công việc thẩm định hồ sơ, các điều kiện cần và đủ đảm bảo việc thực hiện cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất (bao gồm cấp lần đầu, cấp mới, cấp đổi, cấp lại giấy chứng nhận và chứng nhận biến động vào giấy chứng nhận đã cấp) theo quy định của pháp luật*” và các nội dung khác liên quan đến lĩnh vực tài nguyên và môi trường.

Mặt khác, hiện mức thu phí được để lại của địa phương khá thấp so với các tỉnh lân cận trong khi chi phí phục vụ công tác thu phí ngày càng tăng, dẫn đến nguồn thu phí không thể đảm bảo trang trải cho công tác tổ chức thu phí tại đơn vị. Bên cạnh đó, trong quá trình thực hiện, một số nội dung thu cần được bổ sung, điều chỉnh cho phù hợp, nhằm hỗ trợ thực hiện có hiệu quả đề án, chương trình trọng tâm của tỉnh.

Thêm vào đó, theo lộ trình chuyển đổi các đơn vị sự nghiệp công lập, mục tiêu đến năm 2025 phải chuyển đổi và nâng dần tỷ lệ tự đảm bảo của các đơn vị sự nghiệp công lập có nguồn thu phí, lệ phí; tuy nhiên, với mức thu phí, lệ phí hiện tại thì các đơn vị sự nghiệp công lập khó đảm bảo việc thực hiện chuyển đổi cơ chế tự chủ theo kế hoạch đề ra; Đồng thời, theo quy định tại khoản 2, 3 Điều 4 Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23/8/2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật phí, lệ phí, quy định *“Phí thu từ các hoạt động dịch vụ do đơn vị sự nghiệp công lập thực hiện được để lại một phần hoặc toàn bộ số tiền phí thu được để trang trải chi phí hoạt động cung cấp dịch vụ, thu phí theo tỷ lệ xác định quy định tại Điều 5 Nghị định này; phần còn lại (nếu có) nộp ngân sách nhà nước... Số tiền phí được để lại là doanh thu của tổ chức thu phí”*.

Vì vậy, Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân Tỉnh thông qua Nghị quyết sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 57/2021/NQ-HĐND ngày 17/8/2021 Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; phí khai thác và sử dụng tài liệu đất đai trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp là cần thiết và có cơ sở pháp lý.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG DỰ THẢO VĂN BẢN

1. Mục đích

Việc ban hành Nghị quyết thay thế nhằm đảm bảo cơ sở pháp lý và phù hợp với quy định tại Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, nhu cầu thực tế phát sinh trên địa bàn tỉnh.

2. Quan điểm xây dựng dự thảo văn bản

- Tuân thủ trình tự, thủ tục xây dựng ban hành văn bản quy phạm pháp luật;
- Đảm bảo phù hợp với quy định hiện hành và tình hình phát triển kinh tế - xã hội của địa phương;
- Đảm bảo hiệu quả trong công tác thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; phí khai thác và sử dụng tài liệu đất đai trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp theo đúng quy định.
- Tham khảo quy định mức phí thẩm định hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; phí khai thác và sử dụng tài liệu đất đai của các địa phương liên kề hoặc địa phương có điều kiện kinh tế - xã hội tương đồng để bảo đảm sự hài hòa giữa các địa phương.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO VĂN BẢN

1. Thực hiện ý kiến của Thường trực Hội đồng nhân dân Tỉnh tại Công văn số **129/HĐND-KTNS** ngày 18/4/2022 của Hội đồng nhân dân Tỉnh về việc xây dựng dự thảo Nghị quyết thuộc lĩnh vực tài nguyên môi trường trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp, Ủy ban nhân dân Tỉnh chỉ đạo (tại Công văn số 376/VPUBND-KT ngày 26/4/2022) Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu việc xây dựng dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung Nghị quyết thuộc lĩnh vực tài nguyên môi trường trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.

2. Dự thảo Nghị quyết đã được lấy ý kiến và tiếp thu góp ý của các cơ quan, đơn vị, địa phương và ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp (tại Báo cáo số **754/BC-STP** ngày 07/6/2022); đồng thời, đã thông qua thành viên Ủy ban nhân dân Tỉnh (theo hình thức lấy ý kiến bằng văn bản).

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN

1. Bố cục: Nghị quyết có 4 Điều

2. Nội dung cơ bản của dự thảo văn bản:

Nội dung chính Nghị quyết sửa đổi, bổ sung quy định cụ thể liên quan Phí thẩm định hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại Thông tư số 106/2021/TT-BTC của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

Nghị quyết này cơ bản vẫn giữ nguyên mức thu theo mức hiện tại; đồng thời, có thay đổi đối tượng áp dụng, các căn cứ pháp lý cho phù hợp với quy định hiện hành, sửa đổi tên khoản phí Phí thẩm định hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và đề xuất tăng tỷ lệ trích được để lại từ 60% tăng lên 65%; giảm tỷ lệ nộp ngân sách từ 40% xuống 35%.

(Hồ sơ gửi kèm: (1) Dự thảo Nghị quyết; (2) Báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp; (3) Báo cáo giải trình, tiếp thu ý kiến thẩm định (4) Báo cáo thẩm định của cơ quan chuyên môn)

Trên đây là Tờ trình về dự thảo Nghị quyết, Ủy ban nhân dân tỉnh xin kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND Tỉnh;
- Các Đại biểu HĐND Tỉnh;
- Các Ban HĐND Tỉnh;
- CT, các PCT/UBND Tỉnh;
- Lưu: VT, P.KT/HSĩ.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Trần Trí Quang

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /2022/NQ-HĐND

Đồng Tháp, ngày tháng năm 2022

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT

sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 57/2021/NQ-HĐND ngày 17/8/2021 của Hội đồng nhân dân Tỉnh quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; phí khai thác và sử dụng tài liệu đất đai trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP
KHÓA X - KỲ HỌP LẦN THỨ TƯ**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật phí và lệ phí;

Căn cứ Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố thuộc trung ương;

Căn cứ Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26 tháng 11 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân Tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Xét Tờ trình số /TTr-UBND ngày tháng năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 57/2021/NQ-HĐND ngày 17 tháng 8 năm 2021 của Hội đồng nhân dân Tỉnh quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; phí khai thác và sử dụng tài liệu đất đai trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp; Báo cáo thẩm tra sốcủa Ban Kinh tế và Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân Tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 57/2021/NQ-HĐND ngày 17 tháng 8 năm 2021 của Hội đồng nhân dân Tỉnh quy định mức thu, chế độ

thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; phí khai thác và sử dụng tài liệu đất đai trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.

1. Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 1 như sau:

“1. Phạm vi điều chỉnh:

Nghị quyết này quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, phí khai thác và sử dụng tài liệu đất đai trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.”

2. Sửa đổi, bổ sung điểm a khoản 2 Điều 1 như sau:

“a) Phí thẩm định hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: Các đối tượng đăng ký, nộp hồ sơ giao đất và cấp quyền sử dụng đất có nhu cầu hoặc cần phải thẩm định theo quy định và cả trường hợp chuyển quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với quyền sử dụng đất.”

3. Sửa đổi, bổ sung điểm a khoản 4 Điều 1 như sau:

“a) Cơ quan thu phí được trích lại 65% trên tổng số tiền phí thu được trước khi nộp vào ngân sách nhà nước để trang trải cho các nội dung chi theo quy định của Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2016 của Chính phủ. Nộp 35% tiền phí còn lại vào ngân sách nhà nước theo Chương, mã nội dung kinh tế của Mục lục ngân sách nhà nước hiện hành.”

4. Bổ sung điểm b khoản 4 Điều 1 như sau:

“b) Các nội dung khác liên quan đến chế độ thu, nộp, quản lý, sử dụng, chứng từ thu, công khai chế độ thu phí thẩm định hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; phí khai thác và sử dụng tài liệu đất đai không đề cập tại Quy định này được thực hiện theo quy tại Luật phí và lệ phí; Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật phí và lệ phí; Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29 tháng 11 năm 2019 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26 tháng 11 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29 tháng 11 năm 2019 của Bộ Trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân Tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.”

Điều 2. Bổ sung, thay thế, bãi bỏ một số từ, cụm từ của Nghị quyết số 57/2021/NQ-HĐND ngày 17 tháng 8 năm 2021 của Hội đồng nhân dân Tỉnh ban hành quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; phí khai thác và sử dụng tài liệu đất đai trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.

Thay thế cụm từ *“Phí thẩm định cấp quyền sử dụng đất”* bằng cụm từ *“Phí thẩm định hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất”* tại điểm a khoản 3 Điều 1.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân Tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.
2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân Tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Điều 4. Điều khoản thi hành

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Tháp khóa X, kỳ họp lần thứ tư thông qua ngày 15 tháng 7 năm 2022 và có hiệu lực thi hành từ ngày tháng năm 2022./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- UBTVQH, Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Bộ Tư pháp - Cục Kiểm tra VBQPPL;
- TT/ TU, HĐND, UBND, UBMTTQVN Tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh DT;
- Sở Tư pháp;
- Các sở, Ban, Ngành Tỉnh;
- Đại biểu HĐND Tỉnh
- TT/HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- Công báo Tỉnh; Công Thông tin điện tử Tỉnh;
- Lưu: VT, KTNS.

CHỦ TỊCH